

PHẬT NÓI KINH THỦ HỘ ĐẠI THIÊN QUỐC THỔ _QUYỀN HA_

Hán dịch: Tây Thiên Bắc Ấn Độ- Nước Ô Chấn Năng- Chùa Đê Thích Cung-
Truyền Pháp Đại Sư- Tam Tạng Sa Môn được ban áo tía là THI HỘ phụng chiếu dịch
Việt dịch: Sa môn THÍCH QUẢNG TRÍ
Sưu tập Phạm Chú: HUYỀN THANH

Bấy giờ, Đại Phạm Thiên Vương của Ta Bà Thế giới, Thiên Đê Thích, Hộ Thế Thiên Vương cùng nhau đứng dậy đồng bạch Phật rằng: “ Bạch Thế Tôn! Cúi xin dùng sức oai thần của Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Vương hộ trì chúng con và quyền thuộc cùng hết thảy các loại chúng sanh khiến được an lạc, dùng Bí Ấn này ấn nơi bốn phương và ấn hết thảy Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, Quỷ Thần khiến phải điều phục; trong đó nếu có loại nào khởi tâm ác độc làm việc không có ích lợi, dùng Đại Minh Vương Đà La Ni này chế phục khiến phải quy thuận. Bí Ấn Kinh Điền sâu màu này chúng con xin cúi đầu nhận lãnh không dám vượt qua”.

Khi ấy, Đức Thế Tôn dùng Mật Ấn mà ấn đó, liền nói Đại Minh Vương Đà La Ni rằng:

“Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Ứm, ca lân nghi bà ra nhĩ nhạ da hật rị nhạ ma đế tinh ha ma nhĩ sa nga rô khát ra bát ra bát đế tì sa nga di ninh ma lệ ninh hồ rô lẵng nga lê ninh ha đát ha đát ha đát ha đát ha đát tát da ninh phạ ra khát rị phạ đề ha tất đề ninh phạ ra phạ đề tấn nũa lê phạ ra tai nhĩ diệu tả tả ra tả rị sa phạ ha”

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM

OM_ KALĪṄGE BHĀRADE, JUDAGRE, JAMANE. SIMHA-MADE SĀGARA PRĀPTE, HAṂSA-GĀMINI MĀLINI HULE, MIKULE PIHULE, PIHULAME, HAHAM SUDANI VARĀGRA-VATI, HASTINE RECARAMAMTI CAṆDALI CALAME CARĀ CARE SVĀHĀ

Lúc Đức Thế Tôn nói Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Đà La Ni này, thời ba ngàn Đại Thiên Thế Giới chấn động theo sáu cách, bốn phương bốn hướng hết thảy Dạ Xoa, La Sát, bộ đa quỷ thần thấy đều la lớn tiếng thật đáng sợ rằng: “Khổ thay! Khổ thay! Hôm nay vì sao có tai nạn như thế này? Khiến các loại chúng ta đều bị phá hoại tan nát”. Nói rồi thấy đều hoang mang phiến não.

Khi ấy, Đức Thế Tôn biến cõi đại địa thành ra báu Kim Cang, các loại Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa Quỷ Thần thấy đều ngồi trên đất Kim Cang ấy, do thần thông oai lực của Phật thấy đều té nhào, các Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, Quỷ Thần hoảng hốt sợ sệt bỏ chạy tán loạn.

Bấy giờ, Hộ Thế Tứ Thiên Vương lại biến ra lửa cháy rụi bốn phương, khắp nơi không đường để chạy trốn, các loại Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, Quỷ Thần thấy việc như vậy càng thêm sợ hãi vọt lên hư không. Ngay lúc đó Chủ Ta Bà Thế Giới Đại Phạm Thiên Vương nương theo oai thần của Phật ở trong hư không hiện ra cái lọng sắt cao bảy cây Đa La che phủ khắp nơi, các Dạ Xoa, La Sát, Bộ đa quỷ thần liền đứng khựng lại không đường chạy nữa. Khi ấy, Thiên Đê Thích ở trong hư không lại hiện núi đá, kiếm kích, dao gậy, cung tên ...v...v... lại tuôn gổ xuống như mưa. Ngay lúc bấy giờ trong cõi Ta Bà lại có năm nghìn Đại Dạ Xoa dùng sức oai thần của Đại Minh này tự trối mà đến tụ tập nơi Phật hội, tâm thần hoảng hốt, thân thể run rẩy như người

bị rét, đánh lễ chân Phật rồi đứng qua một bên, chắp tay hướng về phía Phật mà bạch rằng: “Đại Sa Môn **Kiều Đáp Na** (Gautama) thường dùng lòng Đại Bi mà che chở quần sanh, lợi lạc cứu hộ tất cả. Đại Sa Môn Kiều Đáp Na, chúng con nay bị sợ hãi không có gì để cứu giúp được, cúi xin Đại Bi cứu giúp chúng con khỏi nạn khổ”

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo các loại Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, Quỷ Thần rằng: “Các người nên biết từ nay về sau phụng trì Giáo Pháp của Ta, thọ trì Giới Hạnh không được sai trái. Nếu như các ông không nghe lời của Ta, cũng như giết cha mẹ, giết A La Hán, phá hòa hợp Tăng, làm thân Phật ra máu, tội kia như vậy. Lại nếu các Dạ Xoa, La Sát, Bộ đa quý thần vi phạm Pháp Án, không thuận Chú của Ta thì sẽ bị Đại Minh Vương quật ngã xuống đất, đầu bể bảy phần, thân thể xương thịt thảy đều tan nát, lại bị các bệnh nơi thân, đen đúa, không thể bay trong hư không, thường rớt dưới đất. Các ông nên biết, nếu nơi nào có Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ các người không được vượt qua, phải theo lời Ta các người sẽ được an lạc.”

Bấy giờ, các Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, Quỷ Thần, người và Phi Nhân phụng **Phật giáo sắc** (vâng theo lời dạy của Phật) rồi trở về chỗ cũ. Vua thành Tỳ Xá Ly và nhân dân thảy đều được xa lìa các tai nạn, trong thành Tỳ Xá Ly hết thảy các loại chim như, Xá Lợi, Cu Chỉ La, Hạc, Khổng Tước ...v...v... thảy đều hát lên lời vi diệu rằng: “Nhu Lai Đại Bi nói ra Pháp vi diệu làm lợi ích an lạc hết thảy chúng sanh, chúng ta bây giờ không bị các Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, Quỷ Thần giết hại, xa lìa các tai nạn, chúng ta hôm nay hết cả sợ sệt”

Bấy giờ, lại có vô số các Thiên Nữ, Khẩn Na La Nữ, mỗi mỗi đều cầm các món diệu bảo, các thứ nhạc khí cúng dường Đức Phật. Lại có các loại cây như cây trái Cát tường, cây trái Am Ma La, Ni Câu Đà, Ba La Lợi, các loại cây như vậy phát ra các mùi thơm. Lại có trăm ngàn Thiên chúng ở trong hư không cung kính lễ bái và đồng khen rằng: “Lành thay! Lành thay! Hôm nay chúng ta được thắng lợi lớn!”. Lại rải các thứ hoa, đốt các thứ hương để cúng dường Đức Phật.

Bấy giờ, Bốn Đại Thiên Vương đồng thời chắp tay mà bạch Phật rằng: “Bạch Đức Thế Tôn ! Làm thế nào dùng Bí Án Đại Minh Kinh Điện giữ gìn hết thảy quốc độ, thành ấp, tụ lạc khiến được xa lìa các việc chấp mị xấu ác, không lành”

Đức Phật dạy bốn Đại Thiên Vương: “Nếu có Tỳ Kheo thanh tịnh, trang nghiêm, y Pháp thọ trì đọc tụng, viết chép cúng dường. Các người như vậy, hết thảy sợ sệt, oan gia, đấu tranh, lao tù, cột trói, giết hại lẫn nhau, ganh ghét nhau, các loại tai nạn đều không còn bị nữa.

Nếu trong quốc độ, thành ấp, tụ lạc bị Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, Quỷ Thần gây nhiều hại, hoặc nơi Vương cung, hoặc Tăng Già Lam, hoặc nơi tụ lạc, hoặc nơi vườn rừng tạo lập Man Đà La, kết Địa Giới sạch sẽ, trang sức đẹp đẽ, tắm rửa, mặc quần áo mới trắng sạch, ăn tam bạch thực, bảo nhân dân không được ăn ngũ tân, giữ gìn Cẩm Giới, nơi chúng sanh khởi tâm bình đẳng thương xót, đốt các thứ hương thơm, bôi các thứ hương bột, rải các thứ hoa để cúng dường, khiến các đồng nữ tắm rửa sạch sẽ mặc quần áo mới, trang sức nơi thân, tay cầm bốn các linh và bốn chén báu trong chén đựng đầy các đồ ăn uống để cúng dường. Nơi giữa ngày tụng Đại Minh Đà La Ni gia trì vào chỉ trắng đủ sáu mươi lượng (gần một sải tay) rồi dùng Thần Tuyền (dây chỉ đỏ) cột trên đánh tháp hoặc để nơi chùa, hoặc bên cây, từ ngày một cho đến ngày rằm đọc tụng Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đà La Ni Kinh, cúng dường các món hương hoa như vậy trong nước, vương cung, cho đến rừng Sa La, chuồng trâu bò, các chỗ súc sanh ở đều quét dọn sạch sẽ, trang sức nơi cửa, chung quanh đều dùng nước hương tán rải, lại dùng các thứ hương đốt mà xông đào đất làm một cái lò dùng Khu Đà La mộc (Khadira) Hộ Ma, rải các loại hoa, các loại hạt giống, Bạch Giới Tử ở khắp bốn phương và trong lửa lại dùng các màu nhuộm chỉ cột nơi cửa để chỉ thòng xuống, vào

ra đi đứng thấy đều an vui, cho đến các loại súc sanh cũng được như vậy. Lại viết chép Kinh này, đọc tụng, cúng dường đem an trí ở các chỗ cao khiến trong đất nước hết thấy nhân dân đều được an lạc. Nếu người có bệnh đem để Kinh này trước người bệnh cúng dường các thứ sẽ được an lạc”.

Đức Phật bảo bốn Đại Thiên Vương: “Nếu vì đất nước tạo lập Mạn Đà La thì nên để tượng Phật kiết già phủ an trí Bí Ấn ở đó. Phạm Vương, Đế Thích, Hộ Thế Tứ Vương các tượng cũng đều dùng Bí Ấn an để trong đó, và an Ma Hê Thủ La, Đại Dạ Xoa tướng, Ha Lị Đế Mẫu... cúng dường hương hoa, đồ ăn uống các thứ rồi nói rằng: “Hôm nay chúng con cung phụng Tam Bảo, cúi xin Đại Phạm Thiên Vương, Thiên Đế Thích, Hộ Thế Tứ Đại Thiên Vương, Ma Hê Thủ La, Đại Lực Đại Dạ Xoa tướng cùng hết thấy đại oai đức, đại lực của chư Thiên, lực đại thế nguyện giữ gìn quốc giới, khiến trong quốc độ (đất nước) vua, nhân dân cùng các quyến thuộc thấy đều giải thoát hết thấy phiền não bệnh tật, khiến các món ăn uống này biến thành thuốc hay khi ăn vào các bệnh đều trừ”.

Phát nguyện như vậy rồi ở trước mặt các tượng: Phật, Phạm Vương, Đế Thích, Tứ Đại Thiên Vương dùng bốn món đồ sạch đựng các món ăn uống ngon lành, tự tay bung lên cúng dường, đọc tụng thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Vương Đà La Ni Kinh, dùng sức oai thần (Buddha-teja) của Kinh Điển khiến các món ăn uống cũng như thuốc hay, khiến các món thuốc do sự chân thật thành vị cam lồ. Lại nói như thế này: “Ha Lị Đế mẫu Đại Thiên cúi xin thọ nhận sự cúng dường này, giữ gìn và khiến chúng con được an lạc. Như Lai Đại Bi ban cho con Pháp dược mùi vị cam lồ, khiến cho chúng sanh tiêu trừ các bệnh không còn đói khát. **Vi Bát Thi Như Lai** oai thần lực trừ độc, **Thi Khí Như Lai** thần thông lực (Bala) trừ độc, **Tỳ Xá Phù như Lai** chân ngữ lực (Satya-vāk) trừ độc, **Yết Củ Thôn Na Như Lai** thiền định lực (Samādhi) trừ độc, **Yết Nhạ Ca Mâu Ni Như Lai** Trí Huệ lực (Jñāna) trừ độc, **Ca Diếp Ba Như Lai** biến hóa lực (Rūḍhi) trừ độc, **Ta Thích Ca Mâu Ni Như Lai** tinh tấn lực (Vīrya) trừ độc. Như vậy, chư Phật Như Lai lực chân ngữ (lời chân thật) hay biến hết thấy các độc thành vị cam lồ, hay trừ hết thấy tật bệnh của chúng sanh, hay khiến chúng sanh được thượng vị vĩnh viễn xa lìa đói khát, lại khiến người bệnh ngồi xây mặt về hướng Đông, người trì chú cầm các thứ thuốc để trong lòng bàn tay niệm Đà La Ni gia trì Đà La Ni rằng:

“Năng mò tam mãn đà một đà năm. Úm, khur tra vĩ khur tra đề vĩ tả lệ, vĩ lam minh tả lệ, tả ra phạ đề tán nại rị tả ra ni a bà lệ đa ninh rị hệ lệ sa phạ ha”

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM

OM_KHA,TE KHATA VIKHATE, VIMALE VIVALE VALA-VATE, CANDRE CARANE, AMṚTA-NIRGHOṢE SVĀHĀ

Đức Phật bảo bốn Thiên Vương: “Do sức gia trì Công Đức oai thần của Đà La Ni thì hàn, nhiệt, phong, các bệnh thấy đều tiêu trừ khiến con (tên) cùng quyến thuộc và hết thấy chúng sanh đều được an lạc. Nếu lại có người bị ác nghiệp, quý dựa gây các quý bệnh, cho đến tất cả ác sang, nùng huyết (nhọt, mủ, ung thư ...v...v...) nên vì người bệnh tạo lập Đàn Tràng để lò Hộ Ma, trang sức các thức, đốt các hương thơm rải các thứ hoa khiến người bệnh hoặc nam hoặc nữ, tắm rửa sạch sẽ mặc quần áo mới ngày đêm không ngủ đứng ở hai bên lò hộ ma, dùng cây Khư Di La và cây táo Hộ Ma, các loại hạt giống tán rải bốn phương và bỏ vào lửa, lại dùng các dây chỉ đủ màu cột trên đây cung tên giáo mác ...v...v... dùng Đại Minh Đà La Ni này gia trì an để trong Đàn. Lại dùng các món lúa, nếp, hoa, quả, gốc bỏ vào trong lửa, lại dùng nước thơm vẩy vào trong lửa tưởng ác quý kia bị dây thần cột trời dùng kiếm chặt dây tưởng là ác quý, khiến dây đứt rồi bỏ vào trong lửa, khi ném thời nói rằng:

“Ta nay thọ trì đọc tụng Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Vương Kinh Diễm Bí Ân, sức oai thần, chư Phật oai lực, Bồ Tát Ma Ha Tát lực, Bích Chi Phật lực, A La Hán lực, Đại Phạm Thiên Vương, Thiên Đế Thích, Hộ Thế Tứ thiên Vương, Ma Hê Thủ La, Đại Lực Dạ Xoa tướng, hết thầy đại lực Dạ Xoa, Ha Lợi Đế Mẫu cùng các con và quyến thuộc sức oai thần lực không thể nghĩ bàn, do sức tinh tấn đại thế nguyện vô lượng của Thích Ca Mâu Ni chặt đứt cho người các nghiệp quỷ thần oán kết trong đời trước khiến người được giải thoát an ổn vui vẻ”

Nói xong, liền dùng kiếm bén chặt dây thành từng đoạn bỏ vào trong lửa thì hết thầy quỷ bệnh đều tiêu trừ, như báu Kim Cang đập nát hết thầy vật cứng, như lửa đốt củi, như mặt trời làm khô nước, như gió thổi tan mây, lời chân thật của Như Lai hay diệt hết thầy nghiệp ác trong thế gian, hay khiến quỷ bệnh mau được tiêu trừ, liền dùng các thứ hương hoa, hương bột, tràng phan, bảo cái để cúng dường.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền nói Đà La Ni rằng:

“Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm, ca khur lê khur la lê tổ ha vĩ ninh nhạ phạt lệ nga ra nga ha rị ni thiết phạt rị phiến để bát ra phiến để sa phạt ha đà phạt để sa phạt ha na nga tả rị tế sa phạt ha, bạt lãng nga đế sa phạt ha tát phạt ca hê rị na thê na ninh sa phạt ha tát phạt ca hê rị na địa đa thị sa địa mãn đất ra vĩ sái du nga tát pha nhĩ phạt bội thể nhĩ đa mặt đất nhĩ đa nhĩ đa a bà ra nhĩ đa sa phạt ha”

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM
OM HUME KAKHALI KHARALI JUKVINI JAVALE GARAGE, HARANI
ŚAVARI ŚĀNTI PRASĀNTI SVĀHĀ
DHĀVANI SVĀHĀ
PRADHĀVANI SVĀHĀ
GĀNDHARVE SVĀHĀ
PALAÑGINĪ SVĀHĀ
SARVA KĀKHORDDAKṚTA VETĀḌA UCCHEDANI SVĀHĀ
IMAIR-MANTRA-PADAḤ MAMA SAPARIVĀRASYA, SARVA-
SATTVĀNĀÑCA, SARVA KĀKHORDDHA VETĀḌA UṢADHI MATRA VIṢA
PRAYOGĀḤ, SARVA DEVA IŚCCHEDITĀ BHEDITĀJITĀḤ PARĀJITĀḤ SVĀHĀ

Lại nữa, Tứ Đại Thiên Vương! nếu có người bị trúng độc và hết thầy các loại trĩ lậu, máu mủ, ác thũng, Ta có Đà La Ni hay khiến các độc thầy đều trừ diệt, các loại ác sang và các thầy độc cũng đều trừ diệt. khiến bệnh nhân tắm rửa sạch sẽ, bận quần áo mới sạch, trang sức nơi thân người niệm tụng ngời ở chỗ tòa cao tụng Đà La Ni này gia trì khiến được an lạc, dùng vô lượng vô biên lực Đại Từ Đại Bi của chư Như Lai trừ độc. **Bồ Tát Ma Ha Tát** oai đức lực trừ độc, **Thanh Văn** thọ trì hết thầy Thần Chú tinh tấn lực trừ độc, **Xá Lợi Phất** Trí Huệ lực trừ độc, **Mục Kiền Liên** thần thông lực trừ độc, **A Nan** Luật thiên nhãn lực (Cakṣu) trừ độc, **Đại Ca Diếp** Đầu Đà hạnh (Dhūta-guṇa) trừ độc, **Kiều Trần Như** tối sơ đắc đạo lực (Pūrva-prāpti) trừ độc, **A Nan** Đa văn từ lực (Śrūta) trừ độc, **Đại Phạm Thiên Vương** và **Thiên Đế Thích** phú lạc tự tại lực trừ độc. **Tứ Đại Thiên Vương Thủ Hộ Quốc Giới** lực trừ độc. **Ma Hê Thủ La**, đại lực Dạ Xoa tướng oai mãnh lực trừ độc. **Ha Lợi Đế Mẫu** cùng các con và quyến thuộc tinh tấn oai đức lực trừ độc. Dùng như vậy chư Phật Như Lai và Thánh chúng đại oai thần lực không thể nghĩ bàn nhiếp phục độc kia khiến như vị cam lồ. Các loại có tâm độc hại làm việc không lợi ích không dám vượt qua đều khởi lòng từ giữ gìn đất nước khiến được an lạc”.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói Đà La Ni rằng:

“Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm ha rị kế thi ninh chỉ lị đài hê rị a rị bán nỏ rị yết tra kế kế du rị ha tế ha tế ha tế dữu tế ma rô nga ha ninh sa phạ ha sa mục khê sa phạ ha hê lê sa phạ ha nhi lê sa phạ ha”

***)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM**

OM HARIKEŚI NAKILĪLE AMARE ANḌARE PAṆḌARE KAṬAKE
KEYŪRE HĀME KHAME KHARAṄGE MARUGAHANE SVĀHĀ

MUMUKṢA SVĀHĀ

HILE SVĀHĀ

MILE SVĀHĀ

Đức Phật bảo Tứ Thiên Vương: “Do sức Đà La Ni này gia trì, nên hết thấy các độc thấy đều trừ diệt. Lại các thứ độc thủng, đình sang, lậu sang, thủy thủng, giới lại, và các ác sang cứng như sắt đá như vậy bảy loại ác sang rất độc thọ trì chú này thấy đều tiêu trừ.

“Tham dục và sân, si

Là thế gian ba độc

Chư Phật đều xa lìa

Lời thật, độc tiêu trừ

Tham dục, và sân, si

Là thế gian ba độc

Đạt ma đều xa lìa

Lời chân thật trừ độc

Tham dục, và sân, si

Là thế gian ba độc

Tăng già đều viên ly

Lời chân thật trừ độc

Đất là mẹ các độc

Đất là mẹ các độc

Đấy là lời chân thật

Khiến các độc tiêu trừ

Hết thấy các thứ độc

Khiến thấy vào trong đất

Ta và các quyền thuộc

Ngày đêm thường an lạc”

Bây giờ, Đức Thế Tôn lại nói Đà La Ni rằng:

“Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm, bố ra nỏ bá đất rị vĩ lê diêm thước khát ra ma đồ sa phạ ha”

***)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM**

OM PŪRṆA PATRE VĀ SAṂKRĀMATU VIṢAṂ SVĀHĀ

Đức Phật bảo Tứ Đại Thiên Vương: “Có Đà La Ni hay phục các oán địch, nếu có người ở nơi tháp cổ, chỗ có tượng, chỗ Thánh Nhân đắc Đạo, chỗ chư Thiên chư Tiên hay ở, niệm tụng thọ trì Đà La Ni Thủ Hộ Quốc Thổ Đại Minh Đà La Ni Kinh Điển, tức hay xa lìa hết thấy oan gia, kiện tụng giết hại lẫn nhau hay trừ quân địch, các thứ tai ách, họa hoạn ...v...v...

“Chư Phật sức oai thần

Hàng phục các ma oán

Chánh Pháp sức oai thần

Phá trừ các phi pháp

Tăng Già sức oai thần
Hàng phục các ngoại đạo
Cũng như Thiên Đê Thích
Phá hoại A Tu La
Như A Tu La kia
Hay che mắt mặt trăng
Cũng như mặt trời mọc
Hay làm khô nước biển
Như lửa đốt các cây
Như nước làm tắt lửa
Như gió thổi mây tan
Cũng như báu Kim cang
Hay phá vật bèn nhọn
Chư Thiên trong thành thật
Nước lửa cũng như vậy
Phật Pháp cùng Tăng già
Đều trụ trong chân thật”
Lại nói Đà La Ni rằng:

**“Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm, a bà rị đế a khát ra bố sắc bé ma
hổ bạt lê ninh sa ra ni tát phạ ra tha sa đà ninh a bạt ra nễ đế đà ra đà ra ni
vương hê da rị đế kiều đa minh ngu ngu ma để sam ba ninh sa phạ ha nhạ duệ sa
pha, nhạ duệ vĩ nhạ duệ sa phạ ha”**

***)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM
OM_ AMṚTE AGRA-PUSPE BAHU-PHALE NIVĀRAṆI SARVĀRTHA
SĀDHANI, APARĀJITE DHARA DHARAṆI GUHYĀVARTTE GAUTAME GUPTA-
MATI JAMBHARNE SVĀHĀ
PRAJAMBANĪ SVĀHĀ
VALAPRAVAṆJANĪ SVĀHĀ
JAYE SVĀHĀ
VIJAYE SVĀHĀ
JAYE VIJAYE SVĀHĀ**

Đức Phật bảo bốn Đại Thiên Vương: “Đà La Ni này hay hàng phục các ma oán,
hay trừ hết quỷ các nghiệp chướng”.

Bấy giờ Thế Tôn lại nói kệ rằng:
“Tỳ Lô Giá Na Đại Nhật chủ
A Súc Như Lai và Bảo Sanh
Đều hiệu Kim Cang Trì Minh Vương
Quán Tự Tại và tám Bồ Tát
Đều vì chúng sanh làm nương dựa
Người hay cung kính lia chấp mị
Giải thoát nước, lửa và đao gậy
Nếu gặp các nạn khổ đến thân
Kẻ này sẽ bị hại đến hình
Nhờ niệm tên Quan Âm Tự Tại
Đao gậy thủy đều rơi gãy hết
Nếu gặp giặc oán cầm đao thương
Đao thương thủy đều rớt xuống đất
Người này cuối cùng không bị hại

Hết thầy nghiệp trước thầy tiêu trừ”

Khi Đức Thế Tôn nói kệ xong, thời chư Thiên, Thiên chúng liền ở trước mặt Đức Phật nói Kệ rằng:

“Chúng con một lòng quy mệnh lễ
Ba đời hết thầy các Như Lai
Quy mạng Mâu Ni lời chân thật
Quy mạng hết thầy chúng Bồ Tát
Thường dùng trí huệ các phương tiện
An trú chúng sanh trong chân thật
Tất cả chúng con loại hữu tình
Chỗ làm các việc đều thành tựu”

Khi ấy, Đại Phạm Thiên Vương và các Phạm Vương đều đứng dậy chấp tay khen rằng: “Thế Tôn khéo nói Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Vương Đà La Ni thậm thậm Kinh Điện Bí Ấn của chư Phật, Phật là Pháp Vương ban cho chúng sanh không sợ sệt. Vì muốn lợi ích hết thầy thế gian đồng nam đồng nữ được an lạc, khiến các đồng nam đồng nữ không bị các La Sát làm hại, khiến loài người không bị tiêu diệt. Trong cõi Diêm Phù Đề hết thầy chúng sanh đều nghe Phật nói Pháp yếu thù thắng. Trong cõi Diêm phù này, hết thầy chư Phật, chư Đại Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác, Ngũ Thông Thần Tiên, Hộ Thế Tứ Vương, tất cả chư Thiên thường hay tập hội.

Thế Tôn! Có các loại La Sát thường ăn thai người, các loại La Sát này người không thể biết, không thể điều phục, các loài chúng sanh không có con cái và không thọ thai, các La Sát này tìm các phương tiện chờ lúc nam nữ hòa hợp uống lấy tinh khí khiến không thọ thai, diệt tiêu loài người, làm người nữ không có thai được. Con nay xin nói tên của các loại La Sát kia. Cúi xin Thế Tôn nghe con nói. Thứ nhất tên là **Mạn Tô** (Mañjuka), thứ hai là **Lộc Vương** (Mṛga-rāja), thứ ba là **Tắc Kiến Na** (Skanda), thứ tư là **A Bát Sa Ma Ra** (Apasmāra), thứ năm là **Mẫu Sắc Trí Ca** (Muṣṭikā), thứ sáu là **Ma Đát Rị Ca** (Mātrikā), thứ bảy là **Nhạ Nhĩ Ca** (Jāmikā), thứ tám là **Ca Nhĩ Ninh** (Kāminī), thứ chín là **Lê Phạ Đế** (Revatī), thứ mười là **Bồ Đon Na** (Pūtanā), thứ mười một là **Ma Đát Rị Nam Na** (Māṭṛnaṃdā), thứ mười hai là **Thước Cu Ninh** (Śakuni), thứ mười ba là **Kiên Xá Bá Đế Ninh** (Kaṇṭhapaṇinī), thứ mười bốn là **Mục Khư Mãn Ni** (Mukha-maṇḍitikā), thứ mười lăm là **A Lam Ma** (Ālambā). Như vậy, các La Sát đêm ngày đi đây đó, ở khắp mọi nơi hiện hình tướng đáng sợ, làm các việc chấp mị khiến cho đồng nam đồng nữ bị các thứ bệnh hiện ra các thứ tướng trạng. Nếu **Mạn Tô Kế** và **Lộc Vương** làm mị mưa ói. Bị **Tắc Kiến Na** làm mị tiểu nhi lúc lấc đầu, **A Bát Tha Ma Ra** làm mị tiểu nhi miệng chảy nhớt dài. **Mẫu Sắc Trí Ca** làm mị tiểu nhi ngón tay co quắp. **Ma Đế Rị Ca** làm mị tiểu nhi la hét hoài. **Nhạ Nhĩ Ca** làm mị tiểu nhi không chịu bú sữa. **Ca Di Ninh** làm mị tiểu nhi nằm ngủ hay hoảng hốt giật mình la khóc. **Lê Phạ Đế** làm mị tiểu nhi thường cắn răng bặm môi. **Bồ Đon Na** làm mị tiểu nhi bị nghe thở. **Ma Đế Rị Nan Na** làm mị khiến hiện ra nhiều màu sắc thay đổi. **Thước Cu Ninh** làm mị khiến ham hửi các mùi dơ uế. **Kiên Đà Bà Ni** làm mị yết hầu bé tắc. **Mục Khư Mãn Ni** làm mị miệng méo lệch. **A Lam Ma** làm mị tiểu nhi ăn đồ dơ dáy.

Như vậy, các đại La Sát hay hiện ra các hình trạng dễ sợ khiến đồng nam đồng nữ luôn bị sợ hãi. **Mạn Tô Kế** hiện hình như con trâu. **Lộc Vương** hình như con nai, **Tắc Kiến Na** hiện ra hình như con nít. **A Bát Sa Ma Ra** hình như con chó sói. **Mẫu Sắc Trí Ca** hình như con quạ. **Ma Đế Rị Ca** hình như con dê. **Nhạ Nhĩ Ca** hình như con ngựa. **Ca Di Ninh** hình như con lừa. **Lê Phạ Đế** hình như con chó. **Bồ Đon Na** hình như chim ngỗng. **Ma Đế Rị Na Na** hình như mèo con. **Thước Cu Ninh** hình như chim bay.

Kiến Xá Bà Ni hình như con gà. Mục Khur Mãn Ni hình như người mọi. A Lam Ma hình như con gấu.

Như vậy, các đại La Sát khởi tâm độc hại thường ở nhân gian hiện ra các tướng trạng làm tiêu nhi sợ sệt để bắt mà ăn, phá hại làm cho thai bị thương tổn. Các La Sát này nếu nghe Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Kinh Diễm Bí Ẩn của chư Phật nếu không tùy thuận dám trái nghịch. Con có Càn Đạt Phạ Đại Dạ Xoa tên là Chiên Đàn Hương, Chiên Đàn Hương kia liền khiến sứ giả trong khoảng khay móng tay liền đến dùng quyển sách cột năm chỗ đem đến dùng Đại Minh Vương mà trách phạt’

__Bấy giờ, Đại Phạm Thiên Vương chấp tay cung kính mà bạch rằng: “Bạch Thế Tôn! Bọn Bộ Đa quyền thuộc thường ở thế gian phá hoại loài người. Con nay ở trước mặt Đức Phật phát ra Đại Nguyện: “Nếu có người nữ cần con cái, nên thọ trì Giới Pháp, quy y Tam Bảo, tắm rửa sạch sẽ mặc quần áo mới, ngày mừng tám hoặc mười bốn ở trước tháp, tượng, hương, hoa, đèn, nến các thứ cúng dường tạo lập Mạn Đà La trong nửa đêm bắt đầu, các thứ cúng dường phải đầy đủ không thiếu thốn, chú vào dây năm màu, mỗi biến mỗi gút, như vậy gia trì mãn trăm gút và Bạch Giới tử khiến người nữ đem đẻ trên đầu tức có con. Nếu có người hay tạo lập Đàn Tràng trong mười hai năm thời con tự giữ gìn ủng hộ, khiến các thế gian đồng nam đồng nữ xa lìa tai nạn các việc xấu ác. Nếu các La Sát trái nghịch Kinh này, con tự trách phạt chúng đầu bể bảy phần thân thể tan nát như bụi”

Liền nói Chú rằng:

“Năng mỗ một đà dã, năng mỗ Đạ ma dã, năng mỗ Tăng dà dã, dát nễ dã tha: Úm, a nghi năng nghi bà phạ ninh y nan nễ vĩ nan nễ thú ra ninh nghi rị nga phạ rị nga phạ rị nga rô ni, nga phạ rô ni nga rị lộ tả nĩnh mẫu ra hê a hổ rị bát ra yết rị sa ni sa ha”

*)NAMO BUDDHĀYA

NAMO DHARMĀYA

NAMO SAṄGHĀYA

TADYATHĀ: OM AṄGE VAṄGE BHAṄGE, INANDI VINANDI, MURALI GIRIŚAVARI GARUṆI ŚARUṆI, GIRI GEVARE LOCANE, ROṢAṆE LASANE ALABHE AṄGANE ALAPHE TALAPHE PRAKARṢAṆI SVĀHĀ

Đại Phạm Thiên Vương nói Chú xong lại nói rằng: “Do sức oai lực của Thần Chú khiến cho bào thai mau được thành tựu, trong thai an ổn, các căn tăng trưởng, khiến cho tròn đầy, sanh ra dễ dàng. Khi đứa bé sanh ra đốt An Túc Hương và Bạch giới tử dùng Thần Chú chú dây đủ màu cột nơi thân đứa bé, khiến cho đứa bé thọ mạng dài lâu.”

__Khi ấy, Đức Thế Tôn vì muốn ủng hộ đồng nam đồng nữ trong thế gian ở trong thai được an ổn xa lìa các nạn, liền nói Chú rằng:

“Năng mỗ tam mãn đà một đà nĩm. Úm, mạo địa mạo đà nỗ ma đế bạt ra lễ phạ hổ bạt lạc nga khát xoa nga khát xoa sa ra phạ đế sa nga lễ nỗ ra sa nhi sa ra bát ra bát đế tát ra ma đế bà nghi bà nga, bà nghi bà nghi ninh, ninh phạ ra ni sa phạ ha”

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM

OM BODHI BODHI MAHĀ-BODHI, BODHANUMATECA PALINI BAHU-PHALE ŚIKṢE ŚIKṢĀSĀRA-VATE SĀGARE DURĀSADE DURĀGAME, ŚURA PRĀPTE, ŚULA-VATE BHAGE BHAGĀBHAGE BHAGINI NIVĀRAṆI SVĀHĀ

Khi Đức Thế Tôn nói Đà La Ni này xong, mười lăm loại La Sát làm các việc mị, chấp tay hướng về phía Phật bạch rằng: “Bọn con thường ưa máu thịt làm não loạn người, nay nghe Phật nói Đà La Ni, nếu trong thế gian nơi nhà cửa, tụ lạc chỗ có Kinh Điển này chúng con thường giữ gìn không dám trái nghịch, khiến các tiêu nhi nam nữ trong thai được an ổn không có tai nạn, tuân theo Giáo Sắc của Phật, như Phật không khác”

Thời các La Sát nói Chư rằng:

**“Năng mô bà nga phạ đế một đà dã, năng mô bà nga hám ma ni tất san đồ
mãn đất ra dã da, sa đa ra duệ đồng vĩ nễ diển đặng bà ra hám ma năng ma tả đồ
sa phạ ha”**

*)NAMO BHAGAVATE BUDDHĀYĀ

NAMO BRAHMAÑE SIDDHYANTU MANTRA-PADĀ STĀTAYAUTU_
IMĀM VIDYĀM BRAHMĀNUMANYAMTU SVĀHĀ

Khi ấy, Tỳ Sa Môn Thiên Vương từ chỗ ngồi đứng dậy cởi vai áo hữu, lễ chân Phật chấp tay cung kính bạch Phật rằng: “Bạch Thế Tôn! Nếu có Thanh Văn đệ tử hay thọ trì đọc tụng Kinh này dùng các thứ Trí Huệ, phương tiện Đa Văn vì người mà giải nói lại, vì Kinh này tạo tháp cúng dường vì lợi ích hết thảy chúng sanh, mỗi tháng từ ngày tám cho đến ngày mười bốn, rằm, nên y Pháp tạo Mạn Đà La làm **đại cúng dường**, thọ trì đọc tụng Kinh Điển này. Con, bốn Thiên Vương ở ngay ngày đó khiến các Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, Quỷ Thần ở trước mặt chúng con, gọi từng tên một, không cho não loạn người thọ trì Đà La Ni Kinh này.

Bạch Thế Tôn! Như có Thanh Văn thường thọ trì Kinh Điển này, cho đến viết chép, vì người giải nói, con và các đệ tử thường hiện ra trước người ấy làm kẻ sai bảo, áo quần, đồ ăn uống, thuốc thang, đồ nằm ...v...v... hết thảy các việc cần dùng đều không thiếu thốn, các người như vậy được các chúng sanh cung kính tôn trọng, cúng dường ngợi khen, lại cũng được quốc vương, vương tử, Sa môn, Bà la môn, tại gia, xuất gia cùng các ngoại đạo cung kính tôn trọng tán thán, được các thiện nam tử, thiện nữ nhân, bè bạn sanh lòng vui vẻ cung kính cúng dường, tùy các việc ưa muốn, áo quần, đồ nằm, các vật trang nghiêm thảy được đầy đủ. Các Thanh văn như thế cùng chung ở với bạn tốt, không gặp bạn xấu, không sanh biên địa, không tạo nghiệp biên địa.

Bạch Thế Tôn! Nếu có người bị các Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, Quỷ Thần làm mị, nên ở trước kẻ đó tụng Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Vương Kinh Điển, vì họ giải nói rõ ràng. Bốn Đại Thiên Vương chúng con cùng các đệ tử ẩn thân giữ gìn khiến người kia được an lạc, giải thoát hết thảy việc chấp mị, các việc không lành.

Bạch Thế Tôn! Như sau này có người nơi trong nhà cửa của mình một ngày một đêm đọc tụng thọ trì Thủ Hộ Quốc Thổ Đại Minh Vương Kinh Điển thì trong nhà này trong một năm không có tật bệnh họa hoạn, các việc chẳng lành.

Bạch Thế Tôn! Lại nếu có người thường hay thọ trì đọc tụng Kinh Điển này, Tứ Thiên Vương chúng con thường hiện trước người đó cung kính cúng dường, làm sao có thể bị các Dạ Xoa, La Sát, bộ đa, quỷ thần rình tìm sai sử được.

Bạch Thế Tôn! Kinh Điển sâu rộng nghĩa lý sâu xa không thể nói hết, không thể dễ gặp. Người thọ trì Đại Minh bình đẳng pháp ấn này, người này ở trong thế gian rất là khó được tối thượng, tối thắng, rất là thứ nhất”.

Khi ấy, Thiên Nhân Đế Thích chủ đánh lễ chấp tay bạch Phật rằng: “Thế Tôn khéo nói Thủ Hộ Quốc Thổ Đại Minh Vương thậm thâm Kinh Điển, con cũng muốn an lạc hết thảy chúng sanh trong thế gian, nay ở trước Phật nói chân ngôn các thứ

thuốc hòa hợp các loại như là: **Thi lợi sa hoa** (Śirīṣa-puṣpaṃ), **Ma da ma rị nga** (Ayāmārgam), **Đát nga lăm** (Agaruḥ), **yết nhạ ca** (Katakāphalam), **uru ãm bát la**, **Thế lệ ã** (Śaileya), **Nhĩ na hàm** (Medamañ), **nễ sắc sá Tô ca lợi** (Jiṣṭhaḥ-śuka), **Mạt rị ca tai** (Rīmarkkaṭi), **nhạ ã bà lý bẻ la võng** (Jayāparipelavaṃ), **ra tăng vĩ ra** (Samamvīra), **Tam ma rị ca ã** (Sāmakamta), **nga ra tạo sa** (Garambuśa), **Tán na nãng** (Candanā), **Phạ rị ã Kiếm** (Varttakam), **cu sắc sa nãng khiếm** (Kumkuṣṭham nakham), **Bạt ãt lam** (Patram), **yết minh** (Kaṭam), **Bà ra** (Varā), **Bát rị ãm ngu rô tả nãng** (Priyañgarocanā), **lạp bát lực ca** (Pṛkva), **sa lý sa bá** (Sarsapāśca), **Mãn nãng mãn thê ra** (Mañā-śīla), **đát phạ sa phạ sa** (Tvacañca), **cung cụ mãn** (Kumkumam), **hê nga** (Himgurah).

Các loại thuốc trên ãng ã chung lại, niẽm ã La Ni gia trì. Nẽu lấy thuốc này bỏ trong ãn, ánh sách chiếu ãn ãu các Dạ Xoa, La Sát, Bộ ã, Quỷ Thần thấy ãu bỏ chạy khỏi chỗ ở.

Nẽu có người bị Dạ Xoa, La Sát, Bộ ã, Quỷ Thần làm mị, nẽn lấy thóc này xoa nơi thân, các Bộ ã chúng không ãm trái nghịch trả lại tinh thần lành bệnh như cũ.

Nẽu lấy thuốc này bôi trên cây hoặc trên tháp Phật, các loại Bộ ã thấy trong hư không lửa cháy rực rỡ, tâm thân sợ sệt bỏ chạy tán loạn.

Hoặc lấy thuốc thoa trên các vật phát ra tiếng như tiếng chuông reo ...v...v... tiếng kêu phát ra vang ãn ãu các Dạ Xoa, La Sát, Bộ ã, Quỷ Thần ãu sợ sệt bỏ chạy không biết phương nào ngừng nghĩ.

Nẽu bôi trên cánh các loại chim, chúng bay ãn ãu thì Dạ Xoa, La Sát, Bộ ã, Quỷ Thần bỏ chạy ãn ãy. Các loại chim ão khi chết, không còn thọ thân súc sanh nữa.

Nẽu ã thuốc trên núi, gò, sông, suối ...v...v... tất cả mọi nơi tùy chỗ mà ã, thì hết thấy Dạ Xoa, La Sát, Bộ ã, Quỷ Thần thấy ãu bỏ ãi, trong trăm ão tuần không có tai nạn, nhân ãn an lạc.

Nẽu như có người vào trong quân trận, ãm thuốc bôi nơi thân thì không bị thương hại, thường ãu thắng.

Nẽu như có người bị rắn rết cắn, mau cho người kia uống thuốc này vào thì ãu liền tiêu tán.

Nẽu có người bị trĩ, lậu, ung, nhọt các thứ ác sang, ãm thuốc xoa lên liền ãu trừ ãiệt. Nẽu như có người thường xoa thuốc nơi thân, tức xa lìa hết thấy tai nạn, tăng ích. Trong nước: vua và nhân ãn, nẽu vào nơi kiện cáo, ão sức của thuốc hai bên hòa giải, việc không thành cũng ãu thành. Kẻ nghèo cũng ãu giàu có, không con ãu con, không biẽn tài trí huẽ biẽn tài Trí Huẽ.

Lại như có người thường trì ã La Ni thì hiện thân ãu thành tựu ã vị **Phi Tiên** (Tiên bay trong hư không). ã La Ni này còn có tên là quẽ Thọ, thành tựu Trời người các thứ Công ã Trí Huẽ. Hay khiến chúng sanh xa lìa tai nạn, ãu an lạc kiết tường. ã La Ni này câu nghĩa sâu ãu ở trong thế gian không gì sánh ãu”

Thiên Nhân ã Thích liền ở trước Phật nói ã La Ni rằng:

“**Nãng mò một ã ã, nãng mò ã ma ã, nãng mò Tăng ã ã, ãt nễ ã tha: Úm, a cõt rô mi, vĩ cõt rô mi, bẻ ã hê lệ, bộ ãng nga mi, nhi hẻ nễ phạ ã rị ã rị, na ã nhĩ na mi khu khu sa hê nga mi tán nại rị ã ã bà lê ca lê nễ ca lê ha rị ni sa phạ tát phạ bá bẻ tỳ ã ma ma a hẻ báng thấp bà rị phạ ra tả, tát phạ tát ãt phạ nan tả tát phạ nhĩ nghĩ tỳ ãu sa phạ ha nễ ã ha nễ tát phạ bá bà nễ sa phạ ha.**

*)NAMO BUDDHĀYA

NAMO DHARMĀYA

NAMO SAÑGHĀYA
TADYATHĀ: OM AKRAME VIKRAME BHŪTA-GHOṢE BHŪTANI
GAME, DAHANI DHADHARE DADHINI NIṢUME KHUKHUME KHA
SĀRAṄGAME CANDRE CAPALE HALIME HALE HĀRIṆI SVĀHĀ

__ Khi Thiên Nhân Đế Thích nói Đà La Ni xong, thời Đại Phạm Thiên Vương, Thiên Đế Thích, Hộ Thế Tứ Vương, Ma Hê Thủ La, Đại Dạ Xoa tướng, Ha Lị Đế Mẫu cùng con và quyến thuộc liền ở trước Phật đứng dậy chấp tay khác miệng đồng lời nói Kệ rằng:

“Mặt Phật tròn đầy như trăng sáng
Như ngàn mặt trời chiếu khắp nơi
Trời người cùng với A Tu La
Ở trong thế gian không sánh kịp
Không thể nghĩ bàn trí tối thượng
Dạ Xoa La Sát đều điều phục
Gọi là Giải Thoát Trì Minh Vương
Giữ gìn đại thiên các quốc thổ
Vô lượng vô biên biển Công Đức
Xuất ra thanh tịnh cửa Tổng Trì
Lợi lạc hết thảy các quần sanh
Khiến được tối thượng các Tắt địa
Cúi lạy Trượng phu không sợ sệt
Cúi lạy Điều ngự Thầy trời người
Không thể nghĩ bàn Đại Pháp Vương
Do đó chúng con xin kính lễ”

__ Bấy giờ đã đến giờ ngo, Đức Thế Tôn từ tòa đứng dậy bảo các Tỳ Kheo rằng: “Tỳ Kheo các ông hãy lắng nghe đây: Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Đà La Ni Kinh nếu sau này có người đọc tụng vì người khác giải nói, những người như thế sau khi bỏ thân này được sanh lên chư Thiên hưởng thọ các món vui sướng, ở trong nhân gian thì ngày đêm được an ổn, sanh ra nơi nào đều được chúng sanh cung kính. Nếu có Tỳ Kheo dùng Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đà La Ni này gia trì nơi cây khô không bị lửa đốt, mà lại còn sanh ra nhánh, lá, hoa, quả được như vậy là do oai thần của Kinh Điện này vậy, được các quả báo thù thắng vì diệu như vậy. Nếu có chúng sanh trong đời quá khứ đã tạo các nghiệp ác do thân khẩu ý thảy đều tiêu trừ, cũng đều do oai thần của kinh điện này”

__ Đức Phật dạy: “Các Tỳ Kheo, Kinh Điện của Ta bao gồm năm loại quyến thuộc như là: Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Đà La Ni Kinh, Phật Mẫu Đại Không Tước Minh Vương Kinh, Thi Đà Lâm Kinh, Đại Tùy Cầu Đà La Ni Kinh, Đại Oai Đức Thần Chú Kinh, các bộ Kinh này là do Như Lai muốn hàng phục các Ma khó điều phục, dứt trừ các loại tai biến cho chúng sanh, hộ trì Phật Pháp và các cõi nước Pháp Môn mau chóng. Như Lai từ lâu đã dùng các môn Đà La Ni thậm thâm Kinh Điện nên thường khát thực, xa lìa ngũ tân, tu hạnh Du Già, hàng phục Ma quân thành bậc Chánh Giác”

__ Bấy giờ, Tỳ Sa Môn Thiên Vương nói như thế này: “Bạch Thế Tôn! Trong đời vị lai các chúng Tỳ Kheo, không ăn ngũ tân, thường hành khát thực ở trong Kinh Điện đây thọ trì được không?”

Đức Phật dạy: “Tại sao ông lại hỏi như vậy? Những người như thế rất là khó được, ở trong đời vị lai nếu có người xuất gia, không ăn ngũ tân thường đi khát thực, y Pháp thọ trì Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Đà La Ni này rất là nhiều lắm”.

Tỳ Sa Môn Thiên Vương lại nói rằng: “Bạch Thế Tôn! Nếu trong đời vị lai, nếu có Tỳ Kheo không ăn ngũ tân thường hành khát thực, y Pháp thọ trì Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đại Minh Đà La Ni Kinh Điển này, chúng con, bốn Đại Thiên Vương thường luôn ủng hộ, thừa sự cúng dường”.

Khi ấy, Đức Phật bảo các Tỳ Kheo rằng: “Các ông và các Tỳ Kheo trong đời vị lai, không ăn ngũ tân, không tham đắm mùi vị, thường đi khát thực, nơi Kinh Điển này thọ trì đọc tụng, vì người khác mà giải nói, những người như vậy ở trong hết các chỗ đều được hơn hết, người này mau chóng được Đại Tông Trì, tự hộ thân mình và hộ kẻ khác.

Nếu có Tỳ Kheo không ăn ngũ tân, thường hành khát thực, luôn luôn một lòng tham quán **vô thường, khổ, không, vô ngã**, vì vô thường nên không yêu mến

Nếu có Tỳ Kheo vì muốn giữ gìn đất nước, thành ấp, vì lợi ích hết thảy chúng sanh ở nơi ngày mùng tám, mười bốn hoặc rằm tạo lập Mạn Đà La nơi nhà phú quý, chọn một đồng nữ thanh tịnh ham ưa đại thừa, tướng mạo đầy đủ đẹp đẽ, Trí Huệ thông minh, bảo tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo mới, trang sức nơi thân, giữ gìn năm Giới, một ngày một đêm không ăn, dùng chỉ màu xe thành bốn sợi dây, dùng Đà La Ni này gia trì gút dây thành trăm gút, lại dùng dao bén chặt dây bỏ vào trong chén báu, trong chén có nước, lấy hoa che ở trên cúng dường hương xoa, hương đốt các thứ đầy đủ. Đọc tụng Kinh Điển và niệm Đà La Ni này gia trì ném dây vào trong chén nước. Khi gút dây dùng Phạm Âm nói rằng: “Ta y theo Phật Thích Ca Mâu Ni thọ trì Thủ Hộ Đại Thiên Quốc Thổ Đà La Ni này, khiến các độc ở trong thế gian phải nhập vào trong núi trong đá. Phật Vi Bát Thi, Phật Thi Khí, Phật Tỳ Xá Phật, Phật Câu Lưu Tôn, Phật Câu Na Hàm Mâu Ni, Phật Ca Diếp, Phật Thích Ca Mâu Ni, các đấng Như Lai Chánh Biến Tri oai thần lực hay trừ độc, khiến độc nhập vào trong đất, khiến trong đất nước vua và nhân dân xa lìa sợ hãi, thường được an lạc. Đại Phạm Thiên Vương chủ thế giới Ta Bà, Thiên Đế Thích, Hộ Thế Tứ Vương, Ma Ni Bạt Đà La Đại Dạ Xoa tướng, Ma Hê Thủ La, Huân Tán Nỗa Lợi La Sát Nữ... nguyện các chư Thiên có oai đức lớn, sức lực lớn, thọ nhận hương hoa đồ ăn uống cúng dường này khiến hết thảy các độc đều tiêu trừ, khiến trong đất nước vua và nhân dân xa lìa các sợ hãi luôn được an vui.

Khi ấy, Đức Thế Tôn lại nói Đà La Ni rằng:

“Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm, khur khur minh, thi minh, thi vĩ thi hổ nĩh thi ma thi minh sa phạ tất đề, sa phạ tất đề, phiến để phiến để sa la khát rị bán tả nhĩ sa tăng tất sắc tra giả tha ha phún ninh ra nhi duệ năng na vông dã tha tất đất phún tất để diễm cu rị vãn đồ đa nhĩ rị thương đất nễ dã tha: ca lê ca ra lê xá lộ minh a nghi nễ tăng khát ra ma ni sa phạ ha”

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM

OM KHAKHAME KHA, KHUKHUME ŚIME ŚIHUNE ŚIMI SVASTI, ŚĀNTI ŚĀNTI, VARĀGRI, PAÑCĀMIṢENA SAṀSRṢṬAṀ YATHĀ HĀRAṀ NIRĀMIṢAṀ YENADAGDHAṀ YATHĀ SŪTRAṀ SATYAṀ KURVANTU TADRṢAṀ SYĀDYATHEDAṀ, KALARE KALARE, CALANI-KARUṆĀLAYE KHALUME AGNI SAṀKRĀMAṆI SVĀHĀ

Năng mô Vi Bát Thi Phật, Thi Khí Phật, Tỳ Xá Phù Phật, Câu Lưu Tôn Phật, Câu Na Hàm Mâu Ni Phật, Ca Diếp Phật, Thích Ca Mâu ni Phật, Kiều Đáp Na Chư Phật như Lai chánh biến tri, con xin quý y, hương hoa, ẩm thực vận tâm cúng dường,

do sức thần thông rộng lớn của chư Phật, Như Lai khiến con đầy đủ các nguyện luôn được an vui”

Đức Phật nói Kinh này xong, thời các chúng Tỳ Kheo, Đại Phạm Thiên Vương, Thiên Đế Thích, Hộ Thế Tứ Vương, chư Thiên và nhân dân nghe Phật nói đều vui vẻ lễ Phật rồi lui ra.

PHẬT NÓI KINH THỦ HỘ ĐẠI THIÊN QUỐC THỔ
QUYÊN HẠ (Hết)

2004